

Số: 1614 /BHXH-TCKT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2014

V/v hướng dẫn chi tiết các khoản phụ cấp
và hỗ trợ một lần cho CCVC

Kính gửi :

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1288/QĐ-BHXH ngày 26/9/2012 và Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1718/QĐ-BHXH ngày 10/12/2012 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, một số đơn vị gặp vướng mắc khi xác định các khoản phụ cấp được hưởng mức lương 1,8 lần so với chế độ tiền lương do nhà nước quy định và thời gian tính để chi hỗ trợ một lần cho công chức, viên chức (CCVC) từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của đơn vị. Để thống nhất thực hiện trong toàn Ngành, BHXH Việt Nam hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam, Văn phòng BHXH Việt Nam (sau đây gọi chung là các đơn vị) cụ thể như sau:

1. Các khoản phụ cấp được chi theo mức lương 1,8 lần so với chế độ tiền lương do nhà nước quy định bao gồm:

a) Phụ cấp thâm niên vượt khung

Quy định cụ thể tại Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b) Phụ cấp khu vực

Quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBDT ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ - Bộ Lao động Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính và Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp khu vực.

c) Phụ cấp đặc biệt

Quy định tại Thông tư số 09/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đặc biệt đối với CCVC và lực lượng vũ trang.

d) Phụ cấp độc hại, nguy hiểm

Quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức và Công văn số 2939/BNV-TL ngày 04/10/2005 của Bộ Nội vụ về việc chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành Lưu trữ. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 4200/BHXH-TCCB ngày 08/11/2007 sửa đổi mức hưởng phụ cấp độc hại đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và Công văn số 4164/BHXH-TCCB ngày 04/12/2008 của BHXH Việt Nam về thực hiện phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với công chức, viên chức.

đ) Phụ cấp trách nhiệm công việc

Quy định tại Thông tư 05/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ, công chức viên chức. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 583/BHXH-TCCB ngày 27/02/2006 về việc hướng dẫn một số chế độ phụ cấp trong ngành BHXH.

e) Phụ cấp trách nhiệm kế toán trưởng và phụ trách kế toán

Quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2013/TTLT-BTC-BNV ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí, miễn nhiệm, thay thế và xếp phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước (BHXH Việt Nam sẽ có văn bản hướng dẫn riêng).

2. Các khoản phụ cấp không được chi theo mức lương 1,8 lần (chỉ được tính chi theo mức tiền lương quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004), bao gồm:

a) Phụ cấp thu hút, các loại phụ cấp, trợ cấp quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, CCVC và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và Thông tư liên tịch số 08/2011/TTLT-BNV-BTC ngày 31/08/2011 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2010/NĐ-CP. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 1161/BHXH-TCCB ngày 29/3/2013 của BHXH Việt Nam về việc phụ cấp, trợ cấp đối với CCVC công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Các chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật

- Chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với CCVC làm công tác lưu trữ: Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2006/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 12/9/2006 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Y tế, Văn bản số 758/VTLTNN-TCCB ngày 13/11/2006 của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước

hướng dẫn sửa đổi mức bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 4651/BHXH-TTLT ngày 08/12/2006 sửa đổi chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho cán bộ, công chức làm công tác lưu trữ của ngành.

- Chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với CCVC làm công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Quy định tại Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCTP ngày 16 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 4163/BHXH-TCCB ngày 04/12/2008 về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với CCVC làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Quy định tại Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 4200/BHXH-TCCB ngày 08/11/2007 sửa đổi mức hưởng phụ cấp độc hại đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

c) Các loại phụ cấp trách nhiệm

- Phụ cấp trách nhiệm công đoàn quy định cụ thể tại Quyết định số 1262/QĐ-TLĐ ngày 19/9/2007 của Tổng Liên đoàn về việc thực hiện phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ Công đoàn.

- Phụ cấp cấp ủy quy định cụ thể tại Công văn số 169-QĐ/TW ngày 24/06/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Công văn số 840/BHXH-KHTC ngày 02/4/2009 về thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với Ủy viên các cấp.

- Phụ cấp đối với CCVC được giao nhiệm vụ làm công tác quản trị mạng quy định tại Quyết định số 111/2009/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ngày 19 tháng 10 năm 2009 ban hành quy định chế độ phụ cấp đặc thù áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác chuyên môn về công nghệ thông tin, viễn thông tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố Hà Nội. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1288/QĐ-BHXH ngày 26/9/2012.

d) Các loại phụ cấp kiêm nhiệm

- Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo của Trưởng ban Biên tập và Phó Trưởng ban Biên tập Website BHXH Việt Nam vận dụng quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Liên Bộ

Văn hóa Thông tin - Bộ Tài chính hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút và Thông tư số 137/2007/TT-BTC ngày 28/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử. BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Quyết định số 04/QĐ-BHXH ngày 07/01/2011 ban hành quy định về Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm, chế độ nhuận bút trên Website BHXH Việt Nam.

- Phụ cấp kiêm nhiệm đối với Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên thực hiện theo Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14/12/2004 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể.

- Phụ cấp kiêm nhiệm đối với Chủ tịch, phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BLĐTBXH-HCCBVN-BTC-BQP ngày 25/7/2007 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.

- Phụ cấp của CCVC làm việc kiêm nhiệm tại các Ban Quản lý dự án quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BTC ngày 26/01/2011 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng chi phí dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án/chương trình sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). BHXH Việt Nam quy định cụ thể tại Quyết định số 877/QĐ-BHXH ngày 19/8/2011 về phụ cấp kiêm nhiệm đối với CCVC làm việc kiêm nhiệm tại các Ban Quản lý dự án.

3. Chi thu nhập bổ sung

- Các khoản phụ cấp quy định tại Điểm 1 văn bản này là cơ sở để tính thu nhập bổ sung theo Công văn số 3295/BHXH-BC ngày 22/8/2013 của BHXH Việt Nam về hướng dẫn chi thu nhập bổ sung cho CCVC.

- Các khoản phụ cấp quy định tại Điểm 2 văn bản này không được dùng để tính thu nhập bổ sung theo Công văn số 3295/BHXH-BC ngày 22/8/2013 của BHXH Việt Nam về hướng dẫn chi thu nhập bổ sung cho CCVC.

4. Xác định thời gian để tính hỗ trợ một lần cho CCVC khi nghỉ hưu từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của đơn vị.

Khoản 6, Điều 4 Quyết định số 1718/QĐ-BHXH quy định: “Chi hỗ trợ một lần cho người lao động ngoài chế độ quy định chung của nhà nước khi nghỉ hưu cứ mỗi năm công tác tính hưởng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ bằng 0,2 tháng lương tối thiểu chung”.

Việc tính kinh phí hỗ trợ một lần cho CCVC trong ngành trước khi nghỉ hưu nêu trên căn cứ vào số năm công tác tính hưởng BHXH, nếu thời gian đóng BHXH có số tháng lẻ dưới 03 tháng không tính, từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng tính là nửa năm, từ trên 6 tháng đến 12 tháng tính tròn là một năm.

5. Tổ chức thực hiện

- Cách tính chi các loại phụ cấp nêu tại Điểm 1 và Điểm 2 văn bản này thực hiện từ ngày 01/01/2012. Đơn vị đã tính và đã chi cho CCVC không theo hướng dẫn tại văn bản này phải thực hiện tính lại; trường hợp đã chi cho CCVC với mức cao hơn phải thu hồi lại, trường hợp đã chi cho CCVC với mức thấp hơn thì chỉ bổ sung cho CCVC.

- Khoản chi hỗ trợ một lần cho CCVC hướng dẫn tại Điểm 3 văn bản này được thực hiện từ năm tài chính 2014.

- Khi quy định về các khoản phụ cấp tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng một văn bản khác thì được áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về BHXH Việt Nam để xem xét, giải quyết./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Ban TCCB;
- Lưu: VT, TCKT (10b). ✓

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Khương